TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:106/2023/HSST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:** Ông **Đặng Quang Phúc**
- Các Hội thẩm nhân dân**: 1/ ông Nguyễn Trong Hiếu**
2/ ông Nguyễn Thành Lam
- Thư ký phiên tòa**: Ông Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án nhân dan huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường A Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2023/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn T, sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai; CCCD 075 092 012 717 cấp ngày 19 tháng 8 năm 2022. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn T (đã chết) và con bà Trần Thị H, sinh năm 1953; bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh chị em; bị cáo có vợ tên Trần Thị Ngọc T, sinh năm 2000 và có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 06/8/2018, Toà án nhân dân huyện Thống Nhất áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Cai nghiện ma tuý bắt buộc" đối với Nguyễn T thời hạn 18 (mười tám) tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất từ ngày 30/3/2023 đến nay.

** Người làm chứng:*

+ Anh Hồ P, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh Thổ H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, các nhân chứng vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 30/3/2023, Công an huyện Thống Nhất phát hiện có một nhóm đối tượng đang có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma tuý tại 01 nhà chòi rẫy thuộc tổ 23, ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, Thống Nhất, Đồng Nai. Công an huyện Thống Nhất tiến hành kiểm tra phát hiện đối tượng Hồ P (sinh năm: 2004; trú tại: ấp T, xã X, huyện N, Đồng Nai) điều khiển xe mô tô 60F7 – 5392 đi vào nhà chòi trên. Tiếp tục kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn T và Thổ H (sinh năm: 1998; trú tại: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai) đang có mặt tại nhà chòi, cùng tang vật là 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá.

Kết quả điều tra đủ căn cứ xác định quá trình phạm tội của bị cáo như sau:

Vào chiều ngày 29/3/2023, Nguyễn T rủ Thổ Ha (sinh năm: 1998, trú tại: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai) và Hồ P (sinh năm: 2004, trú tại: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai) đến rẫy nhà để phụ hái đậu rồng; đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì H, P vào chòi rẫy nhà T nằm nghỉ ngơi để sáng mai hái tiếp. Đến khoảng 19 giờ, Phát điều khiển xe mô tô biển số 60F7-5392 đến quán nước đường quốc lộ thuộc phường Phú Bình, TP Long Khánh, Đồng Nai gặp một đối tượng tên "Bộp" mua 200.000đồng tiền ma tuý đá. Sau khi mua được ma tuý T điều khiển xe quay về chòi rẫy, đổ ma tuý ra dụng cụ sử dụng, thấy H và P đang nằm nghỉ ở chòi, T qua rủ P, H cùng sử dụng ma tuý. Cả ba sử dụng ma tuý sau đó nằm ngủ đến sáng ngày 30/3/2023, thì lực lượng Công an phát hiện vụ việc. Nguyễn T biết không thể trốn tránh sự truy cứu của T luật nên đã đầu thú.

Đối tượng Thổ H và Hồ P qua test nhanh ma tuý đều dương tính, đã bàn giao cho công an xã Xuân Thiện xử lý dưa vào trung tâm cai nghiện tại cộng đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu 01 nỏ thuỷ tinh được niêm phong gửi đến giám định **có tìm thấy ma tuý, loại: Methamphetamine.** Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn T đã khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01(một) phong bì niêm phong hoàn lại theo Kết luận giám định số 652/KLGĐ-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai trong đó có 01 dụng cụ sử dụng ma tuý, chuyển Toà đề nghị tuyên tiêu huỷ.

- 01(một) xe môtô biển số 60F7 -5392, Nguyễn Tấn Phát khai nhận xe của bà Trần Thị H (mẹ ruột P) xe có giấy tờ đầy đủ. Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, thu giữ của Nguyễn Tấn P qua kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01(một) điện thoại di động Iphone 6s màu trắng không gắn sim thu giữ của Thổ H qua kiểm tra không phát hiện gì liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- 01(một) máy tính bảng Samsung màu trắng, thu giữ của Hồ P qua kiểm tra không phát hiện gì, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số: 68/VKS-HS ngày 09/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn T về tội "Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 2, Điều 258 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên, đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 258; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) đề nghị HĐXX phạt bị cáo Nguyễn T mức án từ 05(năm) năm đến 05(năm) 06(sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/3/2023, tại chòi rẫy thuộc ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn T đã thực hiện hành vi "Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma tuý" đối với Thổ H (sinh năm: 1998, trú tại: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai) và Hồ Minh P (sinh năm: 2004, trú tại: ấp T, xã X, huyện N, tỉnh Đồng Nai)**,** thì bị phát hiện và xử lý. Qua test nhanh ma tuý kết quả Thổ H và Hồ P đều dương tính với ma túy.

Bị cáo Nguyễn T rủ rê Thổ H và Hồ P cùng thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã đủ yếu tố cấu thành$_3$tội "Lôi kéo người khác sử dụng trái

phép chất ma túy" theo điểm e khoản 2 Điều 258 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn T về tội "Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 2 Điều 258 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội; Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, bị cáo biết nhưng vẫn rủ rê người khác vào mục đích sử dụng trái phép chất ma tuý; ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng sấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, từng bị xử phạt áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Cai nghiện ma tuý bắt buộc" nhưng không từ bỏ được ma túy. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo tạo điều kiện bị cáo bỏ được ma túy.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hành phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01(một) phong bì niêm phong hoàn lại theo Kết luận giám định số 652/KLGĐ-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai trong đó có 01 dụng cụ sử dụng ma tuý, cần tich thu tiêu huỷ.

- 01(một) xe môtô biển số 60F7 -5392, Nguyễn T khai nhận xe của bà Trần Thị H (mẹ ruột T) xe có giấy tờ đầy đủ; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, thu giữ của Nguyễn T; 01(một) điện thoại di động Iphone 6s màu trắng không gắn sim thu giữ của Thổ H; 01(một) máy tính bảng Samsung màu trắng, thu giữ của Hồ P qua kiểm tra không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 258; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn T**[4]phạm tội **"Lôi kéo người khác sử**

dụng trái phép chất ma túy".

[3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn T** 05(năm) năm 06(sau) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2023**.**

[4] *Về các biện pháp tư pháp*: căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ sử dụng ma tuý theo phong bì niêm phong hoàn lại theo Kết luận giám định số 652/KLGĐ-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng PC09 Công an tỉnh Đồng Nai.

(vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/6/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Công an huyện Thống Nhất).

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Quang Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị hại; Bị cáo;
- Lưu HS.